

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hải Phòng

Trả lời các công văn số 8691/HQHP-GSQL ngày 29/6/2018, số 9131/HQHP-GSQL ngày 09/7/2018 và số 9427/HQHP-GSQL ngày 13/7/2018 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng về các vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định 59/2018/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định 59) và Thông tư 39/2018/TT-BTC (sau đây gọi tắt là Thông tư 39), Cục GSQL về Hải quan có ý kiến như sau:

### **I. Vướng mắc liên quan đến Thông tư 39**

1. Về việc xử phạt đối với các trường hợp người khai hải quan khai bổ sung tờ khai hải quan sau thời điểm cơ quan hải quan thông báo kết quả phân luồng nhưng trước thời điểm cơ quan hải quan kiểm tra trực tiếp hồ sơ hải quan làm ảnh hưởng đến số tiền thuế phải nộp (điểm 1 công văn 8691/HQHP-GSQL):

Nội dung vướng mắc nêu trên, Tổng cục Hải quan đã có ý kiến tại điểm 7 mục II Bảng tổng hợp giải quyết vướng mắc tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành ban hành kèm công văn số 3899/TCHQ-GSQL ngày 04/7/2018.

2. Về việc khai báo tên người ủy thác nhập khẩu trên tờ khai xuất khẩu theo hướng dẫn tại ô 2.19 Phụ lục I Thông tư 39 (điểm 2 công văn 8691/HQHP-GSQL):

Theo hướng dẫn tại điểm 2.19 Phụ lục I Thông tư 39 thì *“Trường hợp hợp đồng mua bán có điều khoản chi định nhận hàng tại Việt Nam (xuất khẩu tại chỗ) thì tên người nhập khẩu là tên người mua hàng tại nước ngoài; ghi người được chi định nhận hàng (tại Việt Nam) tại ô “Phần ghi chú”*”.

Đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng căn cứ hướng dẫn trên để thực hiện.

3. Về tài liệu chứng minh địa điểm đưa hàng về bảo quản (điểm 1 công văn 9131/HQHP-GSQL):

a) Về việc xác định đường ranh giới ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào cứng, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng căn cứ bản sơ đồ thiết kế do doanh nghiệp đề nghị đưa hàng về bảo quản lập.

b) Về tài liệu chứng minh địa điểm đưa hàng về bảo quản đối với địa điểm bảo quản khác, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư 84/2017/TT-BTC để xác định.

4. Về tờ khai xuất nguyên liệu vật tư để đặt gia công ở nước ngoài (điểm 4 công văn số 9131/HQHP-GSQL).

Trường hợp đặt gia công tại nước ngoài nhưng doanh nghiệp Việt Nam bán nguyên liệu, vật tư đã xuất gia công cho đối tác nước ngoài mà không sử dụng nguyên liệu để thực hiện gia công, khi đăng ký tờ khai xuất khẩu theo loại hình

B12, người khai hải quan nhập số tờ khai xuất gia công ban đầu tại ô ghi chú theo hướng dẫn tại chỉ tiêu 2.57 Phần ghi chú Phụ lục I Thông tư 39 thay thế Phụ lục II Thông tư 38/2015/TT-BTC.

5. Quy định cụ thể trường hợp nào doanh nghiệp thông báo hợp đồng gia công, phụ lục hợp đồng gia công theo các chỉ tiêu thông tin quy định tại mẫu 21, mẫu 22; trường hợp nào thông báo theo mẫu số 18/TBHĐGC/GSQL (điểm 4 công văn 9427/HQHP-GSQL):

Theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 39 thì trong trường hợp Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan gặp sự cố hoặc chưa có chức năng đáp ứng yêu cầu truyền nhận thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư này, người khai hải quan và cơ quan hải quan thực hiện các thủ tục có liên quan trên hồ sơ giấy.

Hiện nay hệ thống quản lý hàng gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất đã có chức năng tiếp nhận hợp đồng/ phụ lục hợp đồng gia công theo quy định tại điểm 2 khoản 36 Điều 1 Thông tư số 39 sửa đổi, bổ sung Điều 56 Thông tư số 38/2015/TT-BTC, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện khai báo trên hệ thống theo quy định, trường hợp hệ thống gặp sự cố thực hiện khai báo theo mẫu giấy số 18/TBHĐGC/GSQL.

6. Các vướng mắc khác như: (1) Quy định về nộp tài liệu chứng minh địa điểm đưa hàng về bảo quản (điểm 1 công văn số 9131/HQHP-GSQL); (2) Về cập nhật kết quả kiểm tra địa điểm đưa hàng về bảo quản trên Hệ thống xử lý dữ liệu điện tử hải quan (điểm 2 công văn số 9131/HQHP-GSQL, điểm 4 công văn 9427/HQHP-GSQL); (3) Giấy chứng nhận kiểm tra chuyên ngành được sử dụng nhiều lần xuất khẩu, nhập khẩu (điểm 5 công văn số 9131/HQHP-GSQL); (4) Về khai báo tờ khai vận chuyển độc lập một lần nhưng vận chuyển nhiều chuyến cho cả lô hàng quá cảnh (điểm 5 công văn 9427/HQHP-GSQL): Cục GSQL về Hải quan sẽ báo cáo Tổng cục Hải quan có văn bản hướng dẫn cụ thể sau.

## **II. Vướng mắc liên quan đến Nghị định 59 tại công văn số 9131/HQHP-GSQL:**

1. Về thời hạn tiếp nhận và xử lý hồ sơ hải quan đối với phương tiện nhập cảnh có hành trình dưới 12 giờ.

Đề cơ quan hải quan có thời gian phân tích, đánh giá thông tin rủi ro theo quy định của Luật Hải quan năm 2014 và đảm bảo thời gian cung cấp thông tin danh sách hàng hóa dự kiến xếp dỡ tại cảng theo quy định tại khoản 31 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng hướng dẫn người khai hải quan cung cấp thông tin Bản khai hàng hóa, thông tin về vận đơn thứ cấp theo đúng quy định tại khoản 37 Điều 1 Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ.


2. Vướng mắc về khái niệm tàu biển quá cảnh

Tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 77/2017/NĐ-CP ngày 03/07/2017 của Chính phủ Chính phủ quy định “*Tàu thuyền quá cảnh là tàu thuyền nước ngoài đi qua, lưu lại khu vực biên giới biển Việt Nam để đi nước thứ ba, trừ trường hợp đi qua không gây hại quy định tại Điều 23 Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012; tàu thuyền đi theo tuyến quá cảnh quy định tại Hiệp định giữa Chính phủ*


*Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy.”*

Vì vậy, đề nghị Cục Hải quan TP.Hải Phòng hướng dẫn người khai hải quan căn cứ quy định nêu trên để khai báo và làm thủ tục đối với tàu biển quá cảnh theo đúng quy định.

3. Đối với các vướng mắc về: (1) Khai báo số IMO khi phương tiện vận tải làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh; (2) Việc kiểm tra thực tế tàu biển khi có cơ sở xác định tàu biển có hàng hóa buôn lậu hoặc vận chuyển hàng hóa trái phép; (3) xử lý đối với tàu biển tự ý rời cảng; (4) về hệ thống một cửa quốc gia và dữ liệu hệ thống tiếp nhận thông tin Emanifest chuyển sang hệ thống một cửa quốc gia, Cục GSQL về Hải quan sẽ báo cáo Tổng cục Hải quan hoặc lấy ý kiến của các Vụ, Cục có liên quan và sẽ tổng hợp có hướng dẫn cụ thể sau.

Cục GSQL về Hải quan có ý kiến đề Cục Hải quan TP. Hải Phòng biết, thực hiện. 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCT Mai Xuân Thành (để báo cáo);
- Lưu: VT, GQ1 (3b) 

**KT.CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



  
**Vũ Lê Quân**